

BẢN TIN CHUYÊN ĐỀ

Thông tin nhanh về kết quả
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

BAN TUYÊN GIÁO ĐẢNG ỦY



NỘI DUNG

PHẦN THỨ NHẤT: QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

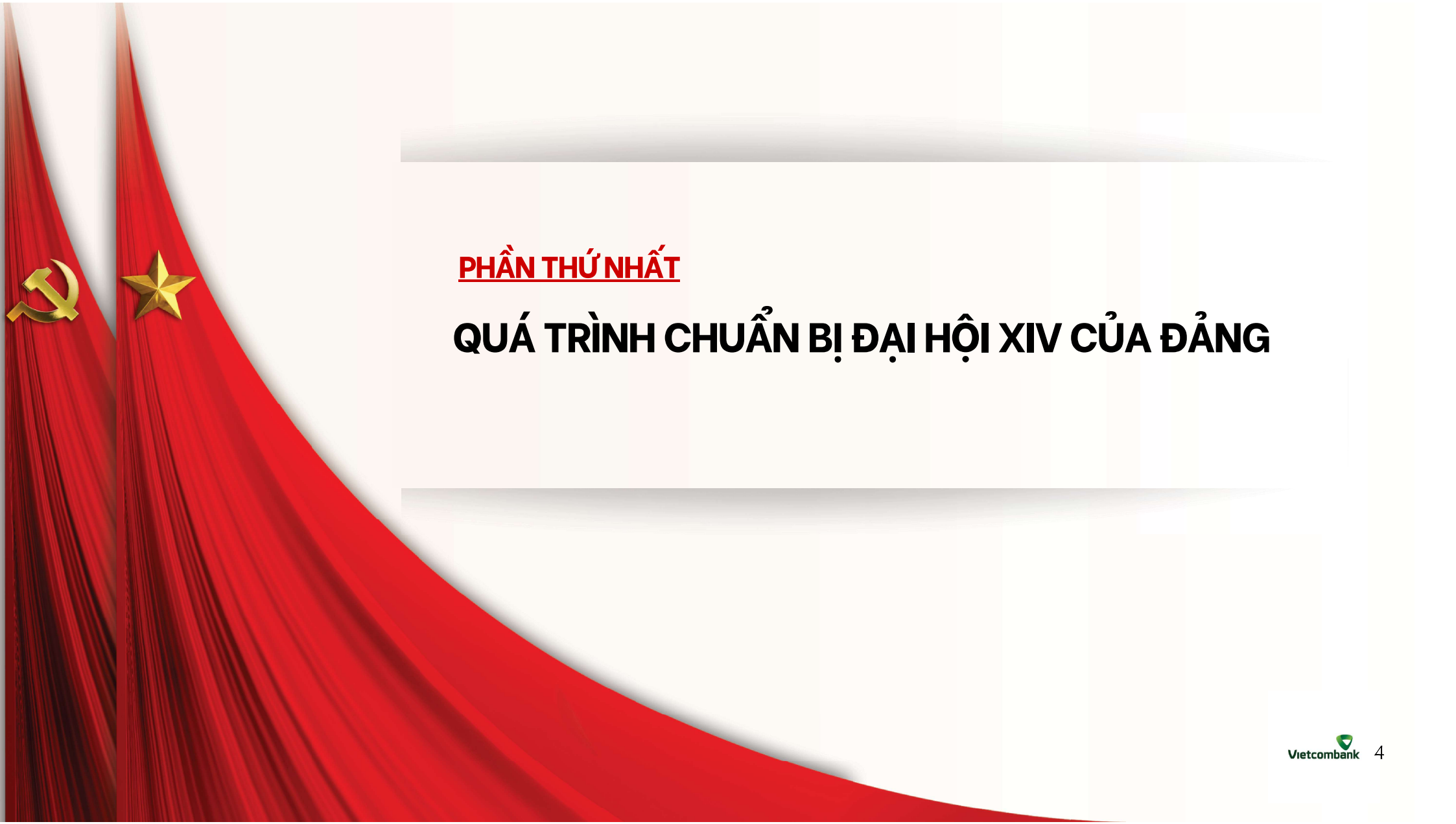
XIV CỦA ĐẢNG

PHẦN THỨ HAI: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

PHẦN THỨ BA: CÔNG TÁC NHÂN SỰ

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam – một sự kiện chính trị trọng đại, mở ra chặng đường phát triển mới đầy khát vọng và hành động. Đại hội diễn ra từ ngày 19/1/2026 đến ngày 23/1/2026 tại Thủ đô Hà Nội, với phiên trù bị ngày 19/1/2026 và khai mạc chính thức ngày 20/1/2026. Sau 5 ngày làm việc nghiêm túc, trách nhiệm, khoa học, phát huy cao độ trí tuệ tập thể, dân chủ, đổi mới, Đại hội đã thành công tốt đẹp.





PHẦN THỨ NHẤT

QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG

I- VỀ CHUẨN BỊ CÁC VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI: TÍCH HỢP VĂN KIỆN, HÀNH ĐỘNG CAO, TRIỂN KHAI ĐỒNG BỘ

**BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG ĐẢNG**

08
HỘI NGHỊ

**BỘ CHÍNH TRỊ
BAN BÍ THƯ**

14
CUỘC HỌP

**ĐỒNG CHÍ
TỔNG BÍ THƯ
TÔ LÂM**

16
CUỘC LÀM VIỆC TRỰC TIẾP

10
BÀI VIẾT

I- VỀ CHUẨN BỊ CÁC VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI: TÍCH HỢP VĂN KIỆN, HÀNH ĐỘNG CAO, TRIỂN KHAI ĐỒNG BỘ

Công tác chuẩn bị văn kiện là trọng tâm, với sự lãnh đạo sát sao từ Ban Chấp hành Trung ương Đảng qua 7 hội nghị, Bộ Chính trị và Ban Bí thư qua 14 cuộc họp, và đặc biệt là đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm với 16 cuộc làm việc trực tiếp. Đồng chí Tổng Bí thư, với vai trò Trưởng Tiểu ban Văn kiện và Tiểu ban Nhân sự, đã có hơn 10 bài viết và phát biểu quan trọng, góp phần hoàn thiện quan điểm, định hướng chiến lược đổi mới trong kỷ nguyên mới.



BẢN TIN
CHUYÊN ĐỀ **PHẦN THỨ NHẤT: QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG**

QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ CỤ THỂ



QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ CỤ THỂ

Hội nghị Trung ương 8 (02/10 – 08/10/2023) quyết định thành lập 5 Tiểu ban: Văn kiện, Kinh tế – Xã hội, Điều lệ Đảng, Nhân sự, Tổ chức phục vụ Đại hội.

Các Tổ Biên tập và Bộ phận giúp việc được hình thành để hỗ trợ hiệu quả. Trọng điểm: Địa phương cần thành lập tiểu ban tương tự cho đại hội địa phương, đảm bảo đồng bộ với trung ương.

Hội nghị Trung ương 9 (16/5 – 18/5/2024) thảo luận và cơ bản tán thành đề cương các dự thảo văn kiện, bao gồm Báo cáo chính trị, Báo cáo kinh tế – xã hội, và Báo cáo xây dựng Đảng.

Hội nghị Trung ương 10 (18/9 – 20/9/2024) thông qua nội dung cơ bản các văn kiện, đồng thời ban hành Kết luận số 121-KL/TW về tổng kết Nghị quyết 18-NQ/TW, dẫn đến sắp xếp hệ thống tổ chức đảng ở Trung ương, thành lập 4 Đảng bộ trực thuộc (Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương, Đảng bộ Chính phủ, Đảng bộ Quốc hội, Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể Trung ương), kết thúc hoạt động ban cán sự đảng và đảng đoàn.

QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ CỤ THỂ

Hội nghị Trung ương 11 (10/4 – 12/4/2025) tiếp tục hoàn thiện văn kiện và thống nhất Đề án sắp xếp đơn vị hành chính (mô hình 2 cấp địa phương, không cấp huyện), thực hiện từ 01/7/2025, dẫn đến điều chỉnh thời gian đại hội cơ sở và hoàn thành lấy ý kiến đến 31/7/2025.

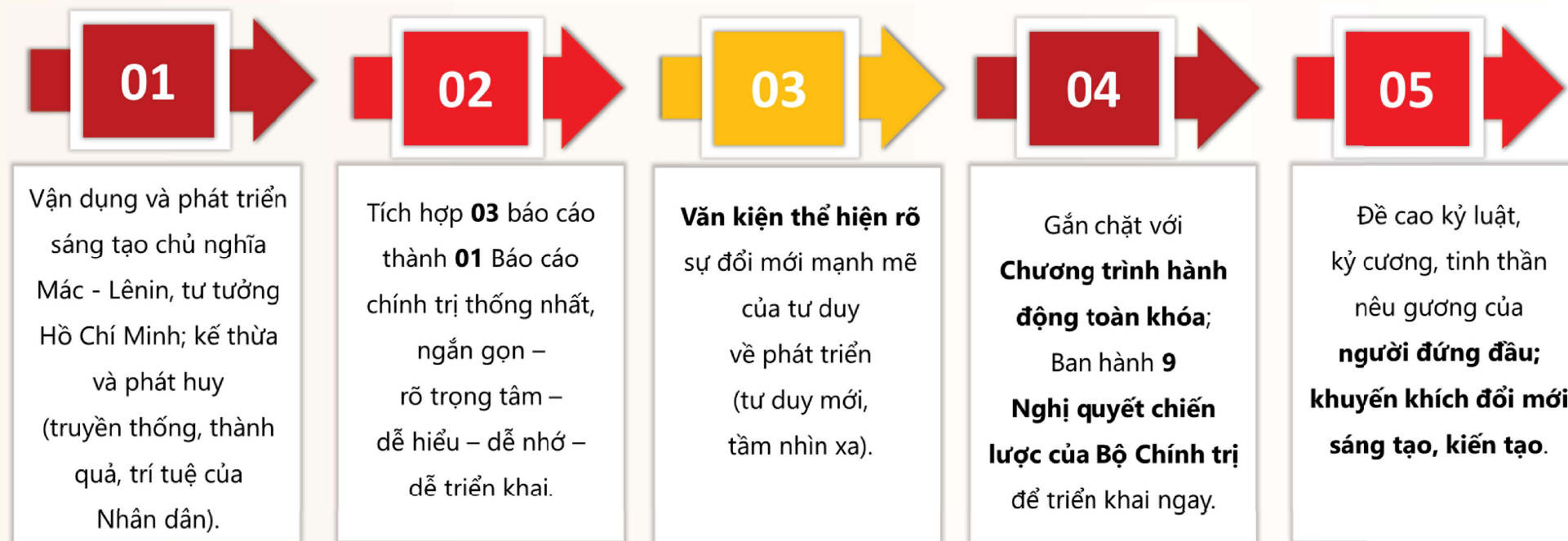
Hội nghị Trung ương 12 (18/7 – 19/7/2025) quyết định tích hợp 3 báo cáo thành Báo cáo chính trị – một đột phá tư duy, tránh trùng lặp, đảm bảo nhất quán quan điểm, chủ trương, định hướng chiến lược.

Kèm theo là Chương trình hành động thống nhất.

Hội nghị Trung ương 13 (06/10 – 08/10/2025) thảo luận các vấn đề còn khác nhau, cập nhật chiến lược theo chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm. Ngày 15/10/2025, công bố công khai văn kiện để lấy ý kiến, đến 15/11/2025 nhận được 13.595.659 ý kiến từ 4.978.226 lượt tham gia (tăng hơn 1 triệu lượt so với Đại hội XIII).

Hội nghị Trung ương 14 (05/11 – 06/11/2025) và **15** (22/12 – 23/12/2025) thông qua văn kiện cuối cùng: Báo cáo chính trị kèm Chương trình hành động, Báo cáo lý luận – thực tiễn 40 năm đổi mới, Báo cáo thi hành Điều lệ Đảng.

CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VĂN KIẾN ĐẠI HỘI XIV: CÔNG PHU – ĐỔI MỚI – HÀNH ĐỘNG



II - VỀ CHUẨN BỊ NHÂN SỰ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHOÁ XIV

01

Được lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, chủ động, toàn diện theo phương châm:

- **Dân chủ**
- **Khách quan**
- **Minh bạch**
- **Hiệu quả**

02

Nhiều đổi mới quan trọng:

- Quan điểm, mục tiêu, yêu cầu.
- Quy trình, cách làm theo từng nhóm chức danh.
- Rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm của từng cấp, từng cơ quan.

03

Chuẩn bị quy hoạch bài bản:

Rà soát, bổ sung qui hoạch **200 nhân sự**

- **171** Ủy viên Trung ương chính thức
- **29** Ủy viên Trung ương dự khuyết.

04

Thống nhất cao phương hướng nhân sự khóa XIV:

- Nguyên tắc, tiêu chuẩn, cơ cấu, độ tuổi.
- Quy trình giới thiệu, lựa chọn.
- Số lượng BCH TW khóa XIV.

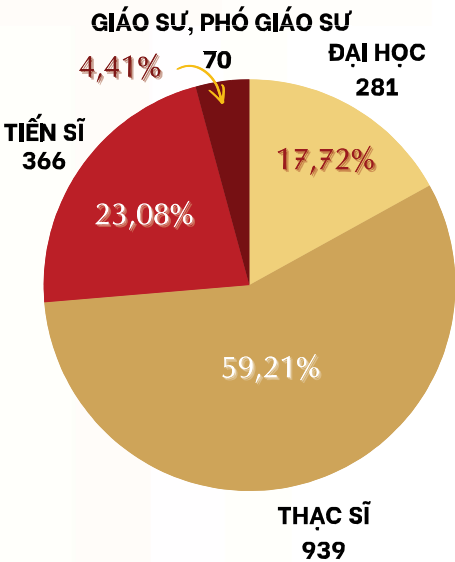
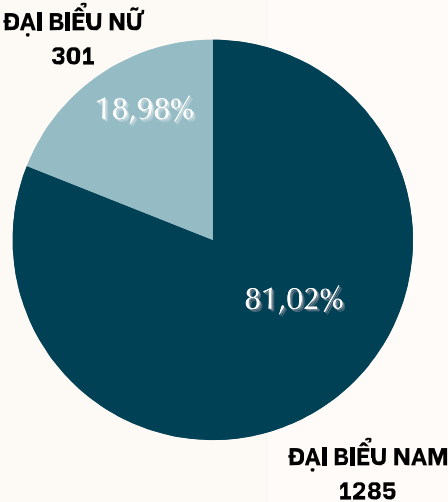
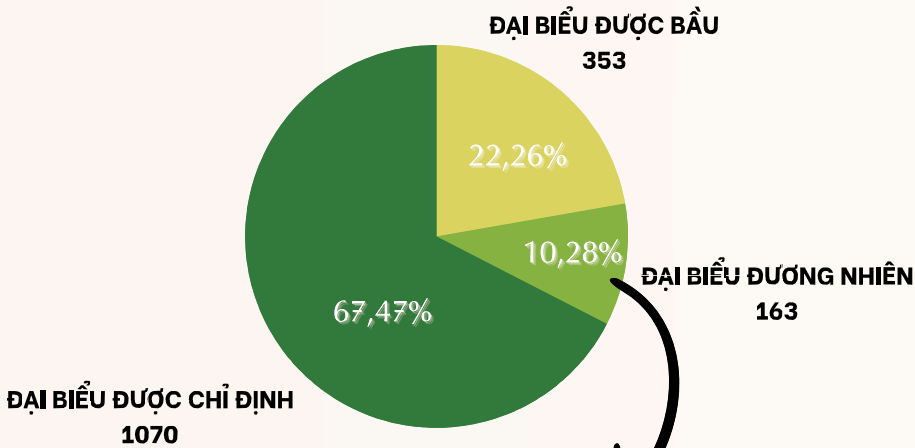
05

Giới thiệu nhân sự đúng quy trình, nhiều vòng:

- Hội nghị Trung ương 13, 14, 15: giới thiệu BCH Trung ương (tái cử, lần đầu, trường hợp đặc biệt).
- Hội nghị Trung ương 14, 15: Giới thiệu **BCT, BBT, Tổng Bí thư và các chức danh chủ chốt**.

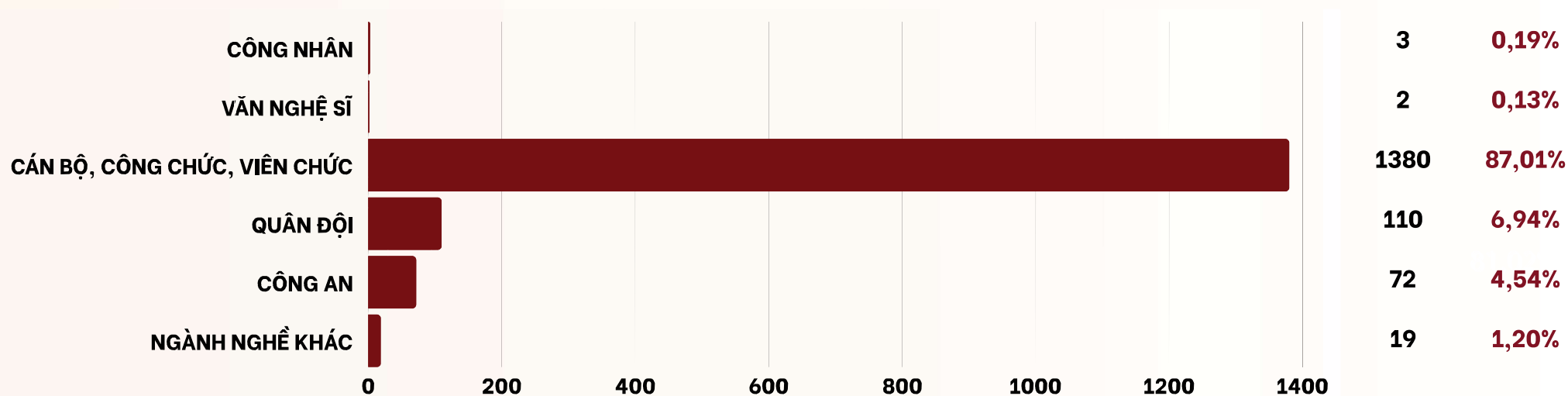
III - VỀ ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI

1586 ĐẠI BIỂU CHÍNH THỨC



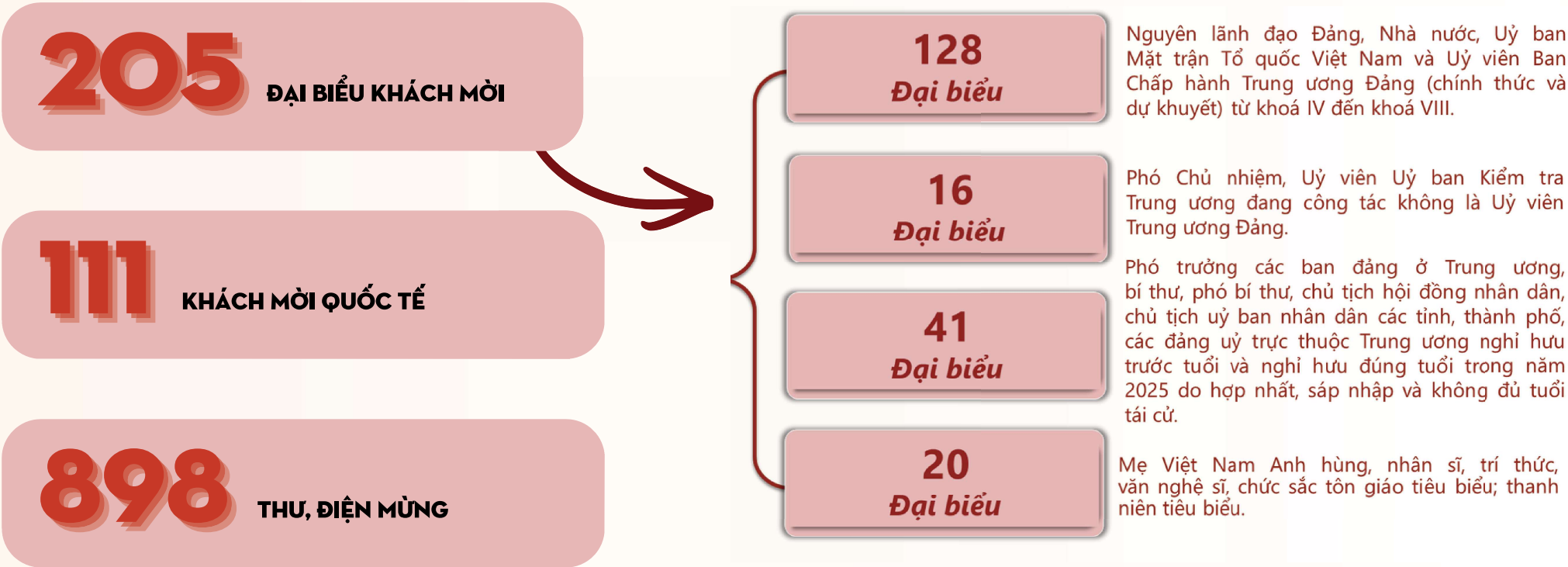
- 145 đồng chí UV BCHTW Đảng chính thức khóa XIII
- 18 đồng chí UV BCHTW Đảng dự khuyết khoá XIII

III - VỀ ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI



- Đại biểu là Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân: 01 đồng chí (0,06%).
- Đại biểu là Nhà giáo ưu tú: 10 đồng chí (0,63%).
- Đại biểu là Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú: 10 đồng chí (0,63%).
- Đại biểu là Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú: 03 đồng chí (0,19%).

III - VỀ ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI





PHẦN THỨ HAI

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

BẢN TIN CHUYÊN ĐỀ **PHẦN THỨ HAI: NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

Đại hội đã thảo luận sâu sắc, dân chủ và thông qua các văn kiện quan trọng, phản ánh trí tuệ tập thể của toàn Đảng, toàn dân. Các văn kiện mang tính khái quát cao, kết tinh lý luận và thực tiễn, nhấn mạnh điểm mới, đột phá để dẫn dắt đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới. Đại hội nhấn mạnh vai trò lãnh đạo của Đảng, lấy nhân dân làm trung tâm, then chốt là xây dựng Đảng vững mạnh, hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

I - Báo cáo chính trị: Đổi mới tư duy, đột phá chiến lược, hành động cụ thể

III- Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam

III - Báo cáo tổng kết 15 năm thi hành Điều lệ Đảng và đề xuất, định hướng bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng

IV - Báo cáo kiểm điểm lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

1. DẤU ẤN NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XIII

BỐI CẢNH:

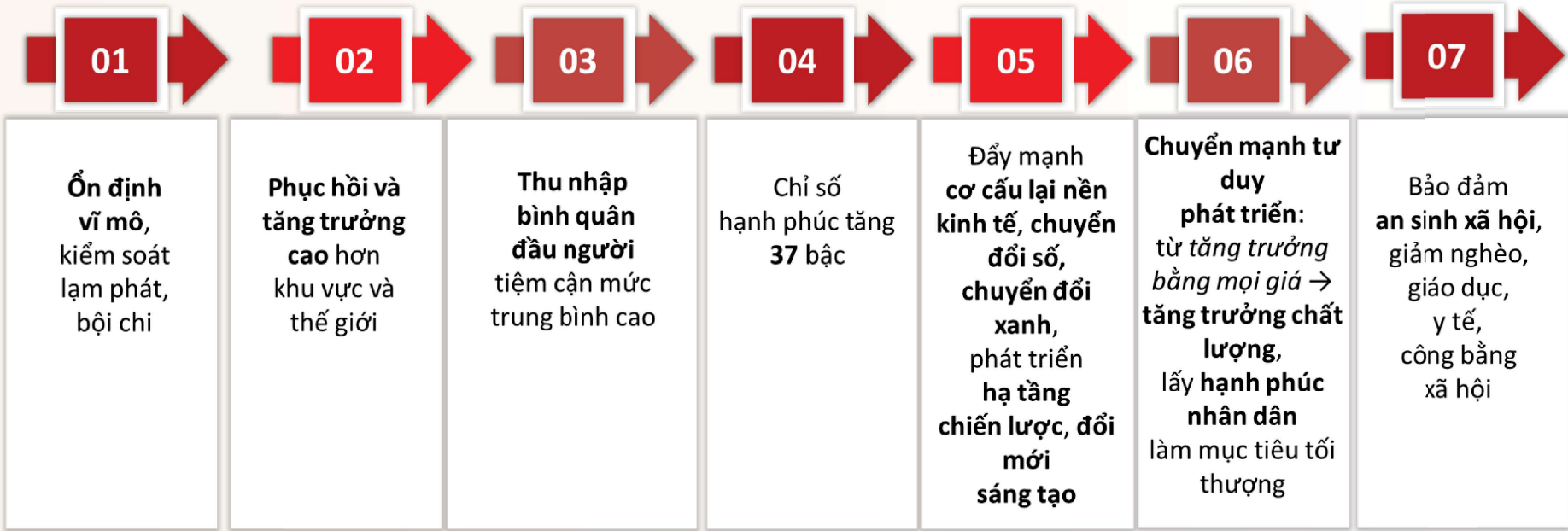
- Thiên tai, dịch bệnh
- Rủi ro an ninh phi truyền thống đến cạnh tranh chiến lược gay gắt; biến động kinh tế toàn cầu

ĐẢNG TA

Thể hiện bản lĩnh vững vàng, kiên định mục tiêu, giữ vững định hướng, khơi dậy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, lãnh đạo đất nước hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ trọng tâm, nhiều chỉ tiêu đạt và vượt, tạo nền tảng cho bước phát triển mới

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

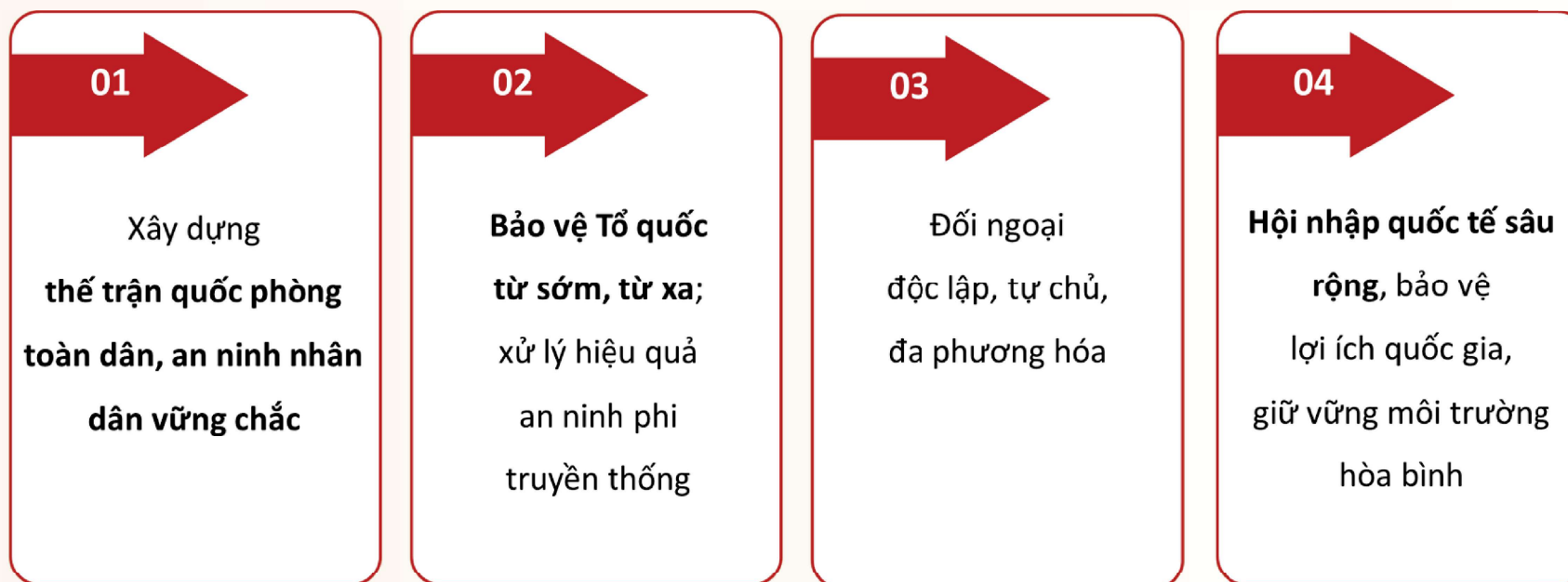
1. DẤU ẤN NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XIII: THÀNH TỰU CHÍNH



KINH TẾ

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

1. DẤU ẤN NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XIII: THÀNH TỰU CHÍNH



QUỐC PHÒNG - AN NINH - ĐỐI NGOẠI

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

1. DẤU ẤN NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XIII: THÀNH TỰU CHÍNH



XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

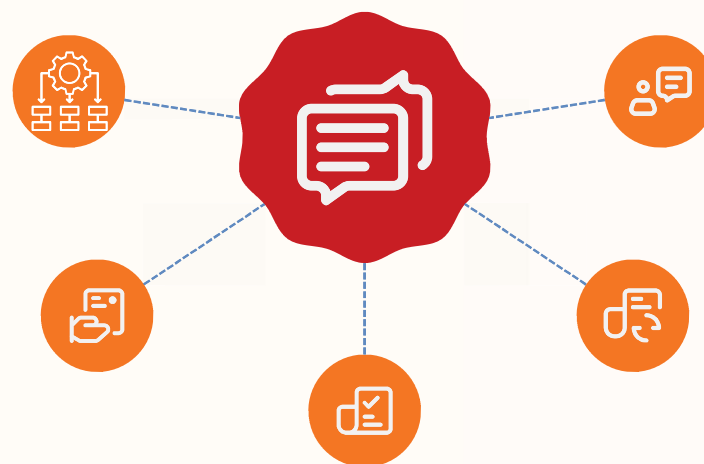
1. DẤU ẤN NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XIII: HẠN CHẾ, YẾU KÉM

THỂ CHẾ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

> Điểm nghẽn thể chế chậm khắc phục

NGUỒN LỰC – CÔNG NGHỆ – HẠ TẦNG

> Chưa đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững



KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG VÀ CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ

> Chưa nghiêm; một bộ phận cán bộ chưa đạt yêu cầu

LÃNH PHÍ VÀ QUẢN LÝ XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG

> Chưa được ngăn chặn triệt để; còn vấn đề bức xúc

THÁCH THỨC MỚI, PHI TRUYỀN THỐNG

> An ninh mạng, kinh tế, năng lượng, nguồn nước gia tăng

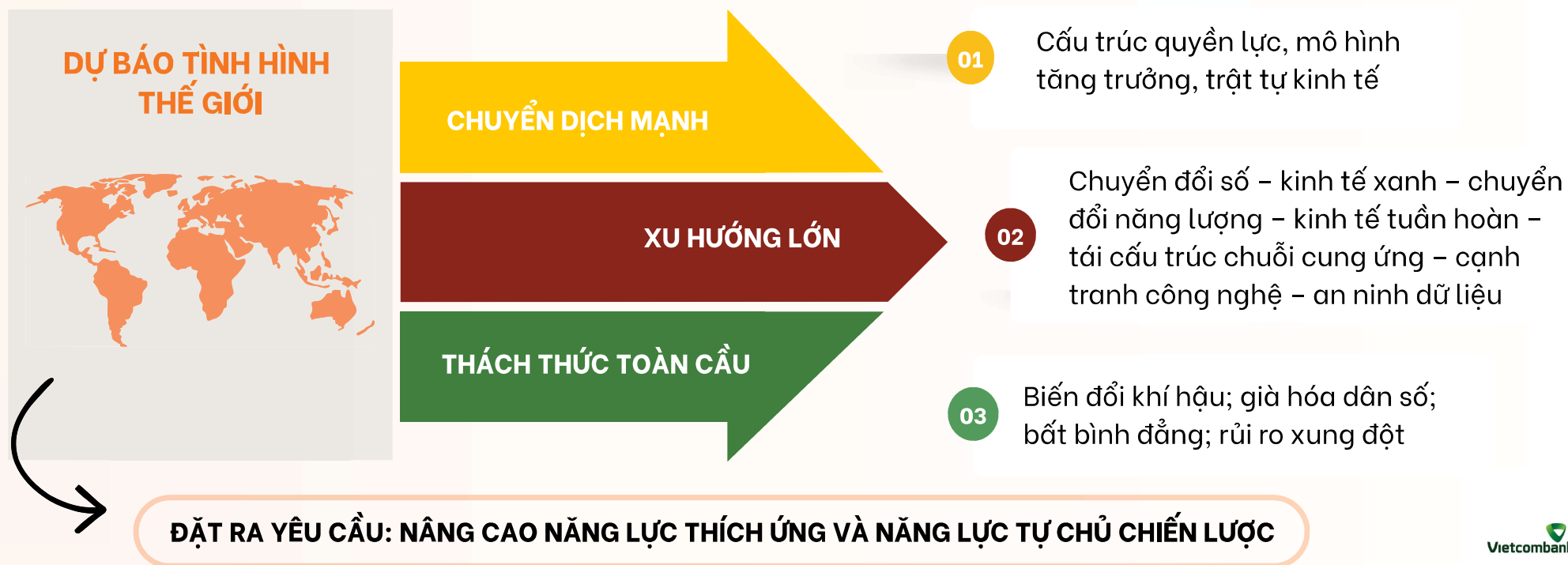
I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

1. DẤU ẤN NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XIII: 5 BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- 1** Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc.
- 2** Giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; chống tham nhũng quyết liệt; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, nêu gương.
- 3** Thực hành triệt để “Dân là gốc”; phát huy quyền làm chủ của nhân dân; lấy sự hài lòng, tín nhiệm của dân làm tiêu chí đánh giá.
- 4** Bám sát thực tiễn, dự báo đúng; phản ứng chính sách linh hoạt, kịp thời; tổ chức thực hiện quyết liệt, rõ trách nhiệm; kiểm tra giám sát chặt chẽ; tháo gỡ điểm nghẽn.
- 5** Đổi mới tư duy chiến lược; kiên định chiến lược nhưng linh hoạt sách lược; chống chủ quan, duy ý chí, giáo điều.

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

2. BỐI CẢNH MỚI VÀ VẬN HỘI MỚI: BỐI CẢNH QUỐC TẾ



I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

2. BỐI CẢNH MỚI VÀ VẬN HỘI MỚI: THỜI CƠ VÀ THÁCH THỨC ĐỐI VỚI VIỆT NAM



Thành quả 40 năm đổi mới



Vị thế quốc tế ngày càng nâng cao



Thị trường rộng mở, khoa học công nghệ phát triển



Khát vọng vươn lên của Nhân dân



Điểm nghẽn nội tại



Áp lực phát triển nhanh và bền vững



Cạnh tranh gay gắt, nguy cơ tụt hậu



Biến đổi khí hậu, rủi ro “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”



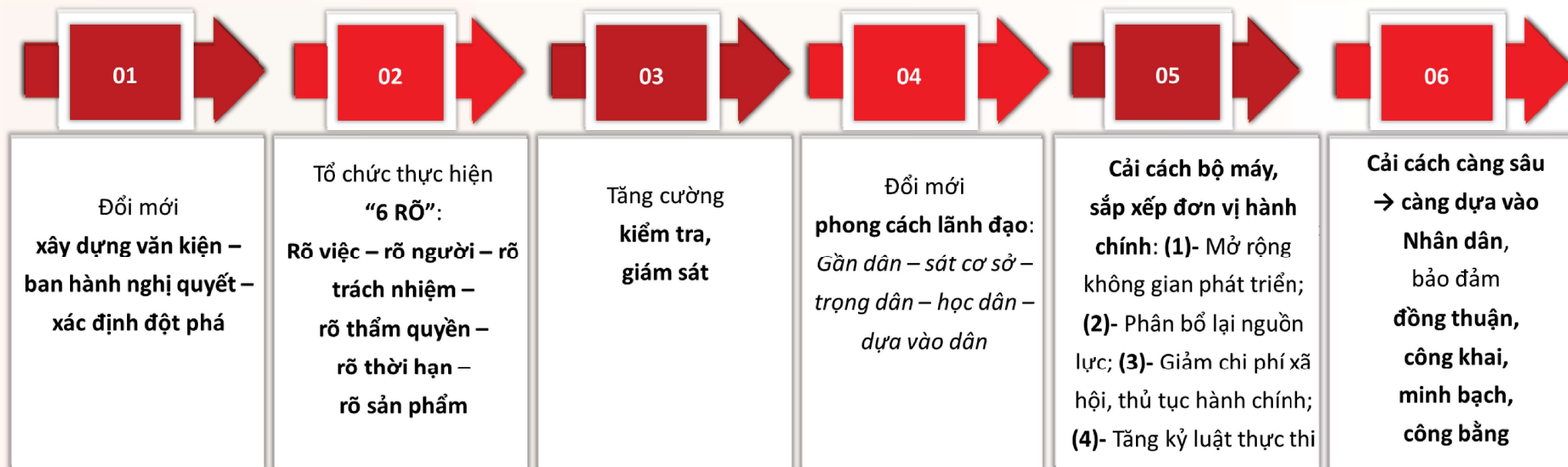
I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

2. BỐI CẢNH MỚI VÀ VẬN HỘI MỚI: ĐỘT PHÁ TƯ DUY PHÁT TRIỂN



I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

2. BỐI CẢNH MỚI VÀ VẬN HỘI MỚI: ĐỔI MỚI TRONG LÃNH ĐẠO & TỔ CHỨC THỰC HIỆN



BẢN TIN CHUYÊN ĐỀ **PHẦN THỨ HAI: NỘI DUNG ĐẠI HỘI**



PHƯƠNG CHÂM VÀ CHỦ ĐỀ ĐẠI HỘI

Phương châm Đại hội **“Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”** không chỉ là lời hiệu triệu mà còn là mệnh lệnh của trách nhiệm trước lịch sử.

Chủ đề **“Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân chung sức đồng lòng, quyết tâm đổi mới, hành động vì một Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”** đòi hỏi phải đoàn kết hơn, kỷ luật hơn, sáng tạo hơn; đồng thời phải khiêm tốn học hỏi, biết lắng nghe, biết sửa mình để hoàn thiện và tiến bộ không ngừng. Đại hội XIV có trọng trách lịch sử xác lập những quyết sách mang tính “bệ phóng” để thực hiện thành công hai mục tiêu chiến lược 100 năm của đất nước.



I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

3. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN 2026 - 2030 VÀ TẦM NHÌN 2045

3.1. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phát triển nhanh, bền vững đất nước; cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống nhân dân; tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên mới của dân tộc; thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hoá tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao, là một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.



TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC (GDP) BÌNH QUÂN CHO GIAI ĐOẠN 2026 - 2030 TỪ **10% TRỞ LÊN**



GDP BÌNH QUÂN ĐẦU NGƯỜI ĐẾN NĂM 2030 ĐẠT KHOẢNG **8.500 USD/NĂM**

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

3. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN 2026 - 2030 VÀ TẦM NHÌN 2045

3.2. QUAN ĐIỂM CHỈ DẠO: 5 QUAN ĐIỂM

-  Kiên định hệ quan điểm chỉ đạo mang tính nguyên tắc về sự lãnh đạo của Đảng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới, không ngừng bổ sung, hoàn thiện phù hợp với thực tiễn; phát huy tự chủ chiến lược, xác lập mô hình phát triển mới, lấy phát triển để ổn định, ổn định để thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững đất nước, nâng cao đời sống và hạnh phúc của Nhân dân, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.
-  Nhận diện sớm, tranh thủ mọi thuận lợi, thời cơ, vượt qua mọi khó khăn, thách thức; kết hợp chặt chẽ, đồng bộ các nhiệm vụ: Phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hoá, con người là nền tảng; tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên.
-  Khơi dậy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, khát vọng phát triển, tinh thần đoàn kết, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc; phát huy sức mạnh văn hoá, con người thành nguồn lực nội sinh, động lực phát triển. Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bền vững; tháo gỡ điểm nghẽn, nút thắt; khơi thông, giải phóng sức sản xuất và mọi nguồn lực. Xác lập mô hình tăng trưởng mới; thực hiện đồng bộ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; thu hút, trọng dụng nhân tài, phát triển lực lượng sản xuất mới.

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

3. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN 2026 - 2030 VÀ TẦM NHÌN 2045

3.2. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO: 5 QUAN ĐIỂM



Phát huy sức mạnh, bản lĩnh, trí tuệ của con người Việt Nam, khối đại đoàn kết toàn dân tộc và thế trận lòng dân; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; chủ động, kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Gắn kết chặt chẽ, hài hoà giữa phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, môi trường với củng cố quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập. Bảo đảm, bảo vệ cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên hợp quốc.



Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; giữ vững đoàn kết, thống nhất; vận hành thông suốt, đồng bộ, hiệu quả tổ chức bộ máy mới; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng và năng lực quản lý, quản trị, kiến tạo phát triển của Nhà nước; không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất, năng lực, uy tín. Thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và quyền làm chủ của Nhân dân; tăng cường kiểm soát quyền lực; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

4. ĐỊNH HƯỚNG LỚN

4.1. HOÀN THIỆN THỂ CHẾ PHÁT TRIỂN VÀ NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Báo cáo đã chỉ rõ, thể chế là “điểm nghẽn của điểm nghẽn” nhưng cũng là “đột phá của đột phá”. Phải tiếp tục hoàn thiện thể chế phát triển, trọng tâm là hệ thống pháp luật, đưa thể chế thành lợi thế cạnh tranh, tháo gỡ rào cản, khơi thông nguồn lực, tạo động lực phát triển; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng; đổi mới mạnh mẽ phương thức quản trị phát triển quốc gia theo hướng hiện đại, minh bạch, trách nhiệm giải trình

cao; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, liêm chính, phụng sự. Kiên quyết xoá bỏ cơ chế “xin – cho”, tinh giản tối đa thủ tục hành chính; đẩy mạnh số hoá toàn diện, toàn trình; liên thông dữ liệu; lấy thời gian, chi phí và sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo chất lượng cải cách; bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh an toàn, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh. Song song với cải cách, phải xây

dựng kỷ luật pháp quyền và kỷ luật thực thi. Kiên quyết khắc phục bằng được tình trạng “Luật thì đúng mà làm thì khó”, “trên nghị trường thì thông, dưới cơ sở thì vướng”; tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”, “nói nhiều, làm ít”; tình trạng “quyết sách đúng nhưng thực thi chậm”, gây lãng phí nguồn lực, làm giảm niềm tin của Nhân dân. Đồng thời, phải thiết kế cơ chế kiểm soát quyền lực, để quyền lực luôn trong khuôn khổ pháp luật, đạo đức, văn hoá, truyền thống dân tộc và niềm tin của Nhân dân.

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

4. ĐỊNH HƯỚNG LỚN

4.2. XÁC LẬP MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG MỚI

Yêu cầu đặt ra xuyên suốt cho giai đoạn tới là phát triển nhanh, nhưng phải bền vững. Theo đó, tăng trưởng phải dựa chủ yếu vào năng suất, chất lượng, hiệu quả, đổi mới sáng tạo; giảm dần phụ thuộc vào khai thác tài nguyên, lao động giá rẻ; phát triển đồng bộ công nghiệp – nông nghiệp – dịch vụ theo chuỗi giá trị; hình thành các cực tăng trưởng mạnh, các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị, các đặc khu kinh tế thế hệ mới ngang tầm khu vực và toàn cầu; xây dựng trung tâm tài chính quốc tế, các trung tâm dịch vụ, du lịch chất lượng cao; các trung tâm logistics lớn gắn với các cảng biển,

cảng hàng không trung chuyển quốc tế, các cửa khẩu quốc tế lớn, hiện đại, tự động hoá cao; nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ và chuỗi cung ứng trong những lĩnh vực trọng yếu. Chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng phải được triển khai quyết liệt, bài bản, gắn với an ninh năng lượng, an ninh môi trường và yêu cầu cạnh tranh của nền kinh tế. Phát triển kinh tế tuần hoàn, sử dụng hiệu quả tài nguyên; thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao tiêu chuẩn; chủ động thích ứng với các chuẩn mực mới của thương mại và đầu tư toàn cầu.

Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước; phát triển khu vực kinh tế tư nhân thực sự là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc gắn với chuyển giao công nghệ. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bảo đảm quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh theo pháp luật; khuyến khích doanh nghiệp trong nước lớn mạnh, có năng lực cạnh tranh quốc tế; đồng thời thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp với viện nghiên cứu, trường đại học; đưa tri thức và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh.

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

4. ĐỊNH HƯỚNG LỚN

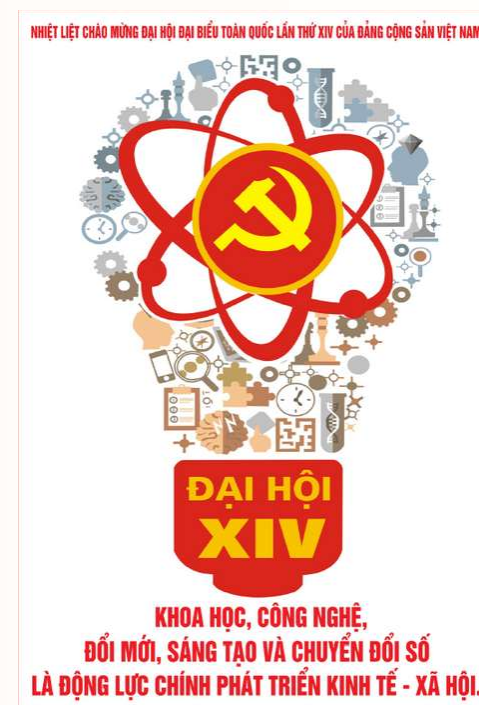
4.3. KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được xác định trở thành động lực then chốt của tăng trưởng; là nền tảng nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh; là công cụ nâng cao hiệu quả quản trị; là phương thức để tạo ra các mô hình kinh doanh mới, việc làm mới, giá trị gia tăng mới.

Tập trung phát triển hạ tầng số, dữ liệu số; xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; bảo đảm an ninh mạng, an toàn dữ liệu; đẩy mạnh ứng dụng, phổ cập kỹ năng số, thu hẹp khoảng cách số; tạo môi trường thử nghiệm, khuyến khích đổi mới,

bảo vệ sáng tạo; phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo gắn với doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học; đưa khoa học, công nghệ vào từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương.

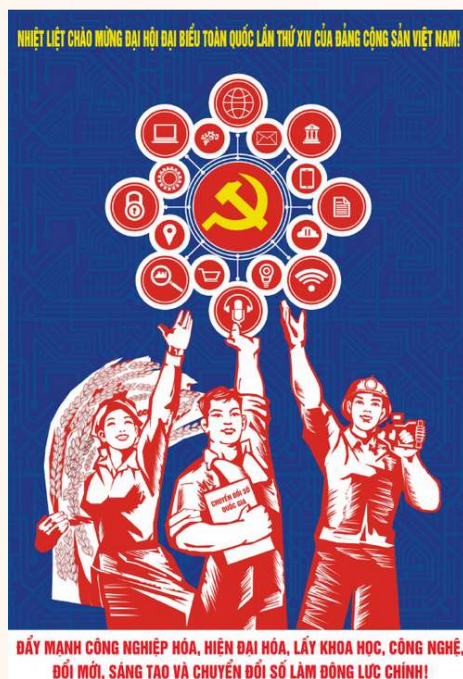
Chú trọng phát triển nguồn nhân lực khoa học, công nghệ. Phải có cơ chế trọng dụng nhân tài, cơ chế đánh giá dựa trên sản phẩm, cơ chế tài chính linh hoạt, cơ chế hợp tác công tư, cơ chế đặt hàng nhiệm vụ khoa học gắn với yêu cầu phát triển. Công nghệ phải đi vào đời sống, phục vụ người dân, nâng năng suất lao động, giảm chi phí xã hội.



I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

4. ĐỊNH HƯỚNG LỚN

4.4. PHÁT TRIỂN VĂN HOÁ VÀ CON NGƯỜI



Phát triển bền vững trước hết phải dựa vào con người và văn hoá. Xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đồng bộ trên nền tảng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá và chuẩn mực con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới; khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, khát vọng vươn lên; nuôi dưỡng lòng nhân ái, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ luật; tạo dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong gia đình, nhà trường, cộng đồng và không gian mạng.

Hoàn thiện chính sách xã hội theo hướng toàn diện, hiện đại, hướng tới bao trùm, công bằng và hiệu quả; bảo đảm an sinh xã hội; phát triển y tế, giáo dục; chú trọng chăm sóc sức khoẻ nhân dân; giảm nghèo bền vững; nâng cao chất lượng đời sống; tăng trưởng kinh tế phải gắn kết chặt chẽ với tiến bộ và công bằng xã hội, để đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được nâng cao, để xã hội thực sự hài hoà, dân chủ, để người dân tin vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

4. ĐỊNH HƯỚNG LỚN

4.5. QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ ĐỐI NGOẠI

Báo cáo đã xác định, tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập quốc tế là trọng yếu, thường xuyên. Giữ vững môi trường hoà bình, ổn định là điều kiện tiên quyết để phát triển. Tiếp tục củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; chủ động nắm chắc tình hình; nâng cao năng lực dự báo, phòng ngừa, xử lý kịp thời các tình huống; kiên quyết không để bị động, bất ngờ.

Đối ngoại tiếp tục giữ vai trò tiên phong trong bảo đảm lợi ích quốc

gia - dân tộc; kiên định độc lập, tự chủ; đồng thời chủ động, tích cực và có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; tận dụng hiệu quả các cơ hội hợp tác; đưa các quan hệ đối tác đi vào chiều sâu, thực chất; kết hợp chặt chẽ giữa đối ngoại với quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế; giữ vững nguyên tắc nhưng mềm dẻo, linh hoạt về sách lược.

Bảo đảm an ninh quốc gia trong giai đoạn mới được xác định bao gồm các vấn đề an ninh biên giới, lãnh thổ, mà còn là an ninh chế độ, an ninh văn hoá tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh tài chính, an ninh dữ liệu,

an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực... Phát triển bền vững và tự chủ chiến lược phải được đặt trong tổng thể nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, từ cơ sở, từ nơi xuất phát.



I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

4. ĐỊNH HƯỚNG LỚN

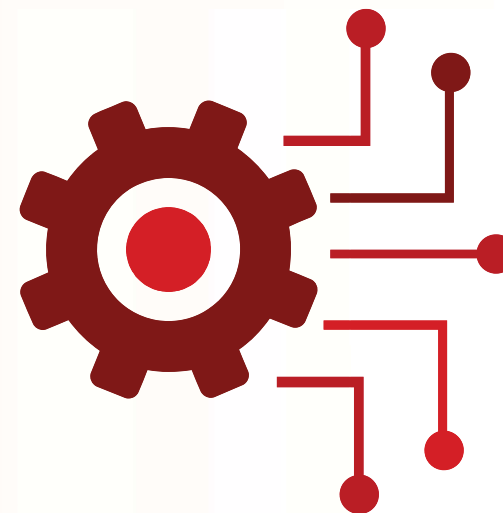
4.6. XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện, văn minh là điều kiện quyết định mọi thắng lợi. Phải nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; kiên trì xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; đổi mới tổ chức bộ máy; đẩy mạnh kiểm soát quyền lực; kiên quyết, kiên trì phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Công tác cán bộ tiếp tục được xác định là “then chốt của then chốt”: Chọn đúng người, giao đúng việc, đặt đúng chỗ; đánh giá cán bộ bằng sản

phẩm, bằng hiệu quả, bằng uy tín trong Nhân dân; kết hợp nghiêm minh kỷ luật với cơ chế bảo vệ hiệu quả cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; không để những phần tử “cơ hội”, “chạy chức, chạy quyền” len lỏi vào tổ chức.

Quản trị nguyên lý Đảng mạnh là vì có kỷ luật nghiêm, có đạo đức cách mạng, có tinh thần phụng sự. Theo đó, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải tự soi, tự sửa; phải giữ mình trước cám dỗ; phải biết xấu hổ khi dân còn khó khăn, còn bức xúc; phải coi danh dự là điều thiêng liêng; coi liêm chính là phẩm chất nền tảng.



I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

4. ĐỊNH HƯỚNG LỚN

4.7. XÂY DỰNG XÃ HỘI

Xây dựng một xã hội lành mạnh về đạo đức, kỷ cương về pháp luật, văn hoá trong ứng xử, văn minh trong quản trị, an toàn trong đời sống, tiến bộ trong phát triển vừa là điều kiện, vừa là nền tảng để đất nước, dân tộc phát triển bền vững. Phương hướng căn bản là kiên trì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, người dân là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực; nhà nước pháp quyền là trụ cột; văn hoá là nền tảng tinh thần; đoàn kết toàn dân tộc là sức mạnh nội sinh; đổi mới sáng tạo, khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, tăng trưởng xanh là động lực mới.

Trọng tâm trước hết là củng cố kỷ cương xã hội bằng thượng tôn pháp luật, cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xây dựng đội ngũ cán bộ “liêm chính, tận tụy, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm“, để “phép nước” đi đôi với “lòng dân“. Đồng thời, phát triển văn hoá và con người Việt Nam hiện đại mà giàu bản sắc; nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, an sinh; thu hẹp bất bình đẳng, chăm lo nhóm yếu thế, để không ai bị bỏ lại phía sau. Cùng với đó là bảo đảm an ninh con người: Trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao

thông, an toàn thực phẩm, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; xây dựng môi trường sống xanh, sạch, an toàn. Khơi dậy khát vọng phát triển, củng cố niềm tin xã hội, lan toả chuẩn mực “thượng tôn pháp luật, trọng danh dự, đề cao trách nhiệm, bình đẳng, hợp tác vì lợi ích chung“, tạo nên sức mạnh quốc gia để vững vàng bước vào kỷ nguyên mới.

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

4. ĐỊNH HƯỚNG LỚN

4.8. ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC



Xác định đại đoàn kết toàn dân tộc là nền tảng hội tụ và phát huy cao nhất sức mạnh của Nhân dân, tạo nên sức mạnh vô địch để đất nước vượt qua mọi khó khăn, thử thách và vươn tới phát triển phồn vinh, hùng cường, Đảng đã chỉ đạo kiên trì thực hiện đường lối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng của khối liên minh giữa giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; giải quyết hài hoà mối quan hệ lợi ích; bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo, giai cấp, tầng lớp xã hội và mỗi người dân

trong tiếp cận cơ hội và thụ hưởng thành quả phát triển; phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường trách nhiệm, trật tự, kỷ cương; nêu cao ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân, cộng đồng với quốc gia, dân tộc.

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

5. ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC

1

Đột phá về thể chế và thực thi:

Hoàn thiện đồng bộ pháp luật; nâng cao chất lượng chính sách; tăng cường kỷ luật thực thi; bảo đảm mọi chủ trương lớn đều có lộ trình, nguồn lực và cơ chế giám sát việc thực hiện; đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng Chính phủ số; lấy hiệu quả phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp làm thước đo.

2

Đột phá về nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo: Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, gắn đào tạo với nhu cầu thị trường lao động; tăng cường năng lực số, kỹ năng xanh; trọng dụng nhân tài; hình thành đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên gia, doanh nhân, nhà khoa học giỏi, công nhân kỹ thuật cao; xây dựng văn hoá học tập suốt đời.

3

Đột phá về hạ tầng đồng bộ, hiện đại: Ưu tiên hạ tầng giao thông chiến lược, hạ tầng năng lượng, hạ tầng đô thị và đặc biệt là hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu; phát triển hạ tầng thích ứng biến đổi khí hậu; bảo đảm liên kết vùng, liên kết địa phương; mở rộng không gian phát triển theo quy hoạch tổng thể quốc gia.

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

6. DÂN LÀ GỐC



01 Tư tưởng xuyên suốt

Tư tưởng xuyên suốt của Văn kiện và cũng là cội nguồn sức mạnh của cách mạng Việt Nam là: Dân là gốc. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu và là động lực của phát triển. Mọi đường lối, chính sách phải hướng tới nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân; tôn trọng, lắng nghe và dựa vào Nhân dân.

02 Niềm tin của Nhân dân

Niềm tin của Nhân dân đối với Đảng không đến từ lời nói; niềm tin đến từ việc làm; từ sự công tâm, liêm chính của cán bộ; từ hiệu quả của bộ máy; từ sự công bằng trong thụ hưởng; từ việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; từ việc giải quyết kịp thời những bức xúc chính đáng.

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

7. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

01

Cụ thể hoá Văn kiện thành chương trình, kế hoạch với mục tiêu rõ, chỉ tiêu đo được, thời hạn cụ thể, phân công trách nhiệm cụ thể; mọi việc phải có người chịu trách nhiệm, không để tình trạng “cha chung không ai khóc”, “chuyển trách nhiệm cho nhau”.

02

Thiết lập cơ chế giám sát, kiểm tra, đánh giá định kỳ và đột xuất; kiên quyết xử lý trì trệ, né tránh, đùn đẩy; khen thưởng kịp thời người làm tốt; đồng thời bảo vệ hiệu quả người dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

03

Huy động và sử dụng nguồn lực hiệu quả; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; không dàn trải; không chạy theo phong trào; không để thất thoát, lãng phí làm hao mòn niềm tin và làm chậm bước tiến của đất nước.

04

Thực hiện văn hoá công vụ liêm chính, chuyên nghiệp, phụng sự; lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm tiêu chí quan trọng; lấy dữ liệu và kết quả làm căn cứ đánh giá; kiên quyết ngăn chặn tiêu cực; tăng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

05

Làm tốt công tác thông tin, truyền thông và đồng thuận xã hội. Cải cách sâu rộng sẽ đụng chạm lợi ích, vì vậy phải công khai, minh bạch, lắng nghe, giải thích thấu đáo; kiên trì thuyết phục, kiên quyết đấu tranh với mọi biểu hiện lợi dụng, xuyên tạc; đồng thời tôn trọng phản biện, xây dựng và kịp thời điều chỉnh những bất hợp lý trong thực tiễn.

I - BÁO CÁO CHÍNH TRỊ: ĐỔI MỚI TƯ DUY, ĐỘT PHÁ CHIẾN LƯỢC, HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

7. TỔ CHỨC THỰC HIỆN



*Tổ chức thực hiện phải gắn với kỷ luật.
Kỷ luật của Đảng phải đi trước.
Kỷ cương phép nước phải nghiêm.
Mọi quyền lực phải được kiểm soát. Mọi trách nhiệm
phải được minh định. Mọi sai phạm phải bị xử lý.
Mọi nỗ lực chân chính vì dân, vì nước phải được
ghi nhận, bảo vệ.*

II - BÁO CÁO TỔNG KẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI THEO ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG 40 NĂM QUA Ở VIỆT NAM

Báo cáo khái quát 40 năm đổi mới (1986–2026), từ bối cảnh lịch sử đến thành tựu to lớn: Việt Nam từ nghèo nàn lạc hậu trở thành nước đang phát triển, thu nhập trung bình, vị thế quốc tế nâng cao; phân tích thành tựu, hạn chế, bài học kinh nghiệm. Báo cáo đã nêu rõ một số định hướng giải pháp tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, được Trung ương nhất trí cao, đó là: **Thứ nhất**, tiếp tục hoàn thiện thể chế phát triển

nhANH, bền vững, trước hết là thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, xác lập mô hình tăng trưởng mới. **Thứ hai**, xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện. **Thứ ba**, phát triển và quản lý phát triển xã hội bền vững trên cơ sở dân chủ, khoa học, pháp quyền. **Thứ tư**, củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững hoà bình, độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn

lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, ổn định để phát triển đất nước. **Thứ năm**, thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hoá, đa dạng hoá, đưa quan hệ đối ngoại vào chiều sâu, nâng cao chất lượng, hiệu quả hội nhập quốc tế. Thứ sáu, xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị; hoàn thiện và phát huy nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; xây dựng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

III- BÁO CÁO TỔNG KẾT 15 NĂM THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG VÀ ĐỀ XUẤT, ĐỊNH HƯỚNG BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ ĐẢNG

Báo cáo tổng kết 15 năm (2011-2025), nhấn mạnh thành tựu thi hành nghiêm minh, sắp xếp tổ chức tinh gọn (mô hình 2 cấp địa phương), nhưng chỉ ra hạn chế như một số quy định chưa phù hợp thực tiễn. Báo cáo đề xuất giao Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu, tổng kết thực tiễn để đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đảng, Cương lĩnh chính trị xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội trình Đại hội XV của Đảng vào dịp 100 năm thành lập Đảng ta (1930 - 2030).



IV - BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM LÃNH ĐẠO CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII

Báo cáo khái quát thành tựu lãnh đạo quyết liệt, đổi mới, tinh gọn bộ máy, nhưng thẳng thắn chỉ ra hạn chế như thể chế chậm đổi mới, thực thi chưa hiệu quả cao. Từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ Đại hội XIII, Báo cáo đã rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

1. Trong lãnh đạo, chỉ đạo luôn kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới; thực hiện nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng và các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng. Giữ gìn, củng cố, tăng cường sự đoàn kết, thống

nhất, kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và hệ thống chính trị; kế thừa, phát huy kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các nhiệm kỳ trước; nêu cao tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, trước hết là lãnh đạo cấp cao, nhất là người đứng đầu. Tầm nhìn, định hướng chiến lược của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng chí Tổng Bí thư là nhân tố quyết định thành công, tạo sự thống nhất cao trong toàn Đảng, sự đồng thuận trong Nhân dân.

2. Bám sát đường lối, chủ trương, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, quy chế làm việc, chương trình toàn khoá, chương trình làm việc hằng năm của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đồng thời điều chỉnh, bổ sung kịp thời, phù hợp thực tiễn. Không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo, phân công, phân nhiệm cụ thể, rõ ràng, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

IV - BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM LÃNH ĐẠO CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII

3. Lãnh đạo, chỉ đạo với bản lĩnh và quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình, bước đi phù hợp; nhất quán, kiên định về chiến lược, linh hoạt, mềm dẻo về sách lược; đối với những vấn đề lớn, mới, phức tạp, nhạy cảm, chưa có tiền lệ phải được thảo luận dân chủ tạo sự thống nhất cao. Kiểm tra, giám sát thường xuyên, quyết tâm, quyết liệt tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, khắc phục những tồn tại, yếu kém kéo dài và công khai, minh bạch tiến độ, trách nhiệm, kết quả để Nhân dân

giám sát. Chủ động nghiên cứu, nắm bắt, dự báo sát, đúng tình hình, có tư duy sáng tạo và đổi sách, phương pháp phù hợp, kịp thời, hiệu quả.

4. Thường xuyên bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, trực tiếp mọi mặt của các cấp uỷ đảng với mục tiêu bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Chủ động thích ứng với tình hình mới, khai thác, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, động lực trong xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc; chủ động, tích cực hội nhập sâu rộng

vào nền chính trị thế giới, nền kinh tế toàn cầu và nền văn minh nhân loại.

5. Không ngừng tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng. Đặc biệt, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và cấp cơ sở thực sự tiêu biểu, có tư duy, năng lực quản trị tiên tiến, phù hợp với mô hình tổ chức mới và yêu cầu phát triển bứt phá của đất nước. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, không có

IV - BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM LÃNH ĐẠO CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII

vùng cấm, không có ngoại lệ; bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo vì lợi ích chung. Tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào dân để xây dựng Đảng, thực sự cầu thị, lắng nghe ý kiến của Nhân dân.

6. Công tác tuyên truyền phải kịp thời, sắc bén, minh bạch, chống các luận điệu xuyên tạc, sai trái, xấu độc gây tác động tiêu cực, làm cản trở sự phát triển đất nước.





PHẦN THỨ BA

KẾT QUẢ BẦU CỬ NHÂN SỰ

▶ **Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV:**

Đại hội thông qua danh sách bầu 199 ủy viên chính thức, bầu được **180 đồng chí**; danh sách 29 ủy viên dự khuyết, bầu được **20 đồng chí**.

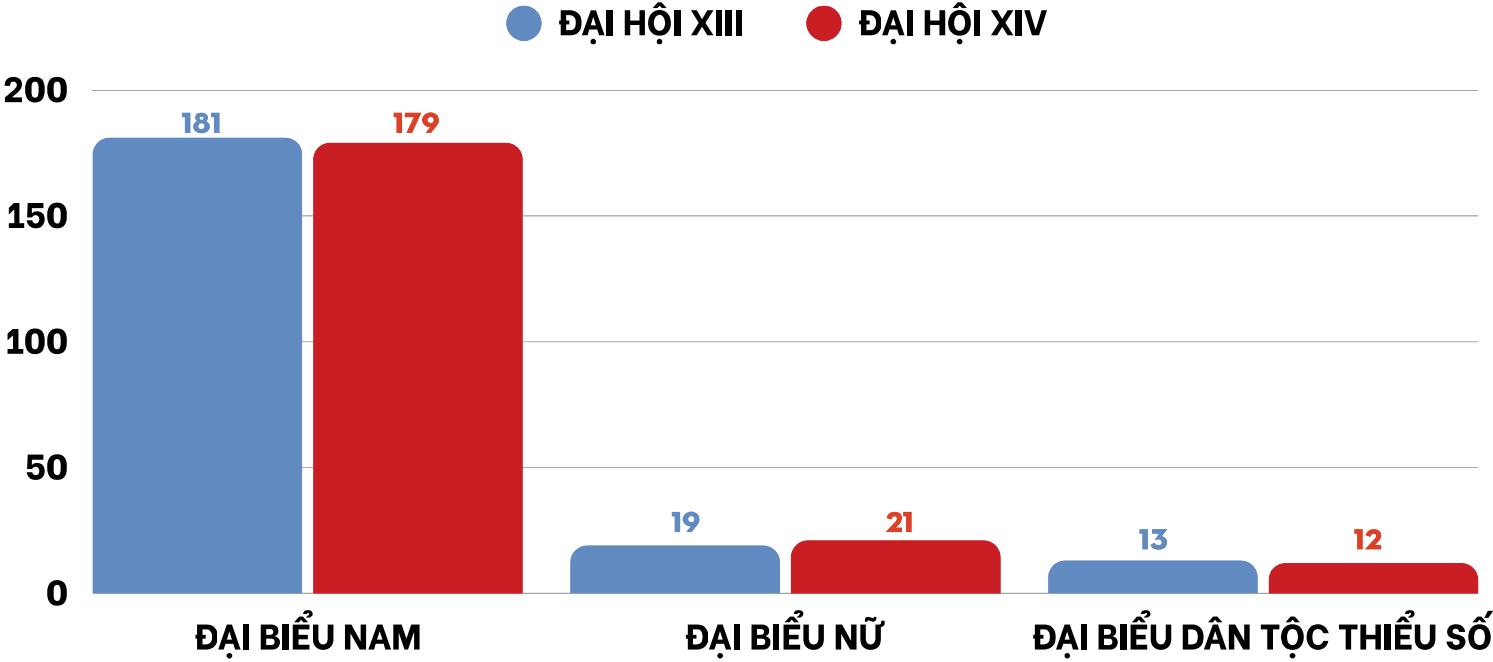
▶ **Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV**

Bầu Bộ Chính trị 19 đồng chí (10 đồng chí tái cử và 9 đồng chí lần đầu tham gia).

Đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII được Ban Chấp hành Trung ương Đảng bầu làm **Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV**.

Ban Bí thư gồm một số từ Bộ Chính trị và 3 đồng chí do Trung ương bầu, đảm bảo cơ cấu tinh gọn, hiệu quả. Bầu Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XIV gồm 23 đồng chí. Đồng chí Trần Sỹ Thanh được bầu tiếp tục làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương khoá XIV.





(TÍNH TRÊN TỔNG SỐ 200 ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII VÀ XIV)